

KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP NÂNG CAO Ý THỨC TRÁCH NHIỆM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Hiệu lực quản lý nhà nước về môi trường không chỉ phụ thuộc vào các quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, vào hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về môi trường các cấp, mà còn phụ thuộc rất nhiều vào ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường của các nhà lãnh đạo, các nhà quản lý, các chủ doanh nghiệp và các tầng lớp dân cư. Vì vậy, để nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về môi trường cần thiết phải xây dựng và nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường của toàn xã hội.

Đầu tiên cần phải nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường trong các cấp lãnh đạo. Hiện nay, các chính sách kinh tế và chính sách môi trường chưa hoàn toàn gắn kết với nhau. Các nhà hoạch định chính sách thường chưa nhận thức đầy đủ về sự cần thiết của việc gắn kết các cân nhắc về môi trường vào các chính sách phát triển kinh tế. Trong khi đó, các nhà quản lý môi trường lại thường bị đứng ngoài quá trình xây dựng các chính sách phát triển đó. Do vậy, cần phải thay đổi tư duy của các cấp lãnh đạo, quản lý về vấn đề này. Để làm được điều đó cần phải tổ chức các lớp tập huấn về phát triển bền vững, về mối quan hệ giữa môi trường và phát triển cho các nhà lãnh đạo các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương. Bên cạnh đó cần nghiên cứu và ban hành cơ chế nhằm giải quyết các mâu thuẫn giữa các ngành với nhau và giữa các ngành với địa phương để đảm bảo kết hợp hài hòa giữa ba yếu tố chính, đó là: sự điều chỉnh của Nhà nước bằng các công cụ luật pháp, sự điều chỉnh của nền kinh tế thị trường bằng các quy luật của thị trường và sự điều chỉnh của cộng đồng thông qua giám sát các hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Cùng với việc phải làm thay đổi tư duy của các cấp lãnh đạo, quản lý về bảo vệ môi trường, cần phải có những điều khoản quy định rõ trách nhiệm bảo vệ môi trường của các cấp lãnh đạo. Chẳng hạn, cần có quy định lãnh đạo các tỉnh, thành phố, lãnh đạo các bộ, ngành phải chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường ở địa phương, bộ, ngành mình mà không có biện pháp kịp thời xử lý. Phải đưa vấn đề chỉ đạo, điều hành thực thi pháp luật về bảo vệ

môi trường thành một trong những chỉ tiêu trong công tác thi đua, khen thưởng, đề bạt cán bộ lãnh đạo thuộc các bộ, ngành, địa phương.

Thứ đến cần nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường cho các doanh nghiệp. Để thay đổi nhận thức, thái độ, hành vi của nhiều doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường cần thực hiện một số biện pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục tổ chức các lớp đào tạo, nâng cao nhận thức về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với môi trường tùy theo từng nhóm đối tượng cho phù hợp. Chẳng hạn đối với lãnh đạo doanh nghiệp như Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc... cần tập trung nâng cao nhận thức về tăng trưởng xanh, về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, về lợi ích kinh tế tổng thể từ việc đầu tư cho bảo vệ môi trường... Đối với nhóm đối tượng là cán bộ chuyên trách về bảo vệ môi trường, cán bộ phụ trách tài chính - kế hoạch thì nội dung các lớp bồi dưỡng nên tập trung vào những vấn đề về xây dựng hệ thống quản lý môi trường nội bộ, xây dựng dự án sản xuất sạch hơn, tính toán chi phí - lợi ích của việc áp dụng sản xuất sạch hơn.

Thứ hai, phát triển mạnh mạng lưới các tổ chức, trung tâm bồi dưỡng, tư vấn về công nghệ sạch và sản xuất sạch hơn để hỗ trợ cho các doanh nghiệp. Đặc biệt, cần tăng cường tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về lợi ích kinh tế từ các dự án đầu tư công nghệ sạch hơn hay sản xuất sạch hơn so với các dự án đầu tư kiểm soát ô nhiễm tại doanh nghiệp.

Thứ ba, tổ chức tuyên truyền, tuyên dương và khen thưởng những doanh nghiệp thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường. Thực hiện dán nhãn sản phẩm thân thiện với môi trường cho các sản phẩm sử dụng tiết kiệm nguồn năng lượng, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên.

Thứ tư, tổ chức tốt công khai thông tin về ô nhiễm và tình hình tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường của doanh nghiệp với các đối tượng có liên quan như người dân, các tổ chức xã hội, người tiêu dùng, người đầu tư để gây sức ép với doanh nghiệp, buộc các doanh nghiệp phải thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường. Hoạt động công khai thông tin về môi trường của doanh nghiệp có thể được thực hiện thông qua các hình thức phát hành ấn phẩm có liên quan tới

chất lượng môi trường nói chung, môi trường công nghiệp nói riêng. Sử dụng hiệu quả các kênh thông tin điện tử, báo chí, đài phát thanh, truyền hình... để phổ biến kiến thức về bảo vệ môi trường, trách nhiệm về quyền lợi của doanh nghiệp, của người dân trong công tác bảo vệ môi trường.

Thứ năm, xây dựng cơ chế giám sát của người dân, của cộng đồng đối với doanh nghiệp trong việc thực thi các cam kết về môi trường và duy trì thường xuyên các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm. Hình thành các kênh thông tin giữa người dân và các nhà chức trách địa phương để kịp thời thông báo về các trường hợp vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường.

Thứ sáu, khuyến khích và hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và thực hiện các chính sách bảo vệ môi trường, công bố các cam kết bảo vệ môi trường và tình hình thực hiện các cam kết bảo vệ môi trường của doanh nghiệp cho dân cư ở địa bàn nơi doanh nghiệp đang hoạt động. Khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001. Phát hiện những doanh nghiệp điển hình để tuyên dương, khen thưởng và phổ biến nhân rộng cho các doanh nghiệp khác học tập, noi theo.

Thứ bảy, thể chế hóa các quy định về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với bảo vệ môi trường. Theo đó, cần ban hành Nghị định của Chính phủ về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong quá trình phát triển kinh tế. Cùng với đó, Chính phủ cũng sớm ban hành các chính sách khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn, đặc biệt là khuyến khích các doanh nghiệp vừa và nhỏ cùng góp với đầu tư hệ thống xử lý ô nhiễm theo phương thức Nhà nước và doanh nghiệp cùng làm.

Tiếp đến cần nâng cao nhận thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường cho quần chúng nhân dân và cho cộng đồng thông qua việc nâng cao nhận thức của quần chúng nhân dân và cộng đồng về bảo vệ môi trường.

Báo cáo “Về những thách thức trong bảo vệ môi trường ở Việt Nam” của Liên hợp quốc đã nhận định rằng: nhận thức của người dân là một thách thức lớn đối với việc bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay. Do người dân chưa có nhận thức đúng về vấn đề môi trường và bảo vệ môi trường, nên có những hành

vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường mà họ không biết. Vì thế, các quy định về bảo vệ môi trường chỉ thể hiện trên văn bản, giấy tờ, không đi vào cuộc sống. Vì vậy, để nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về môi trường, cần phải tăng cường giáo dục, tuyên truyền cho bảo vệ môi trường. Đây là biện pháp rẻ tiền và nếu làm tốt thì có thể biến ý thức bảo vệ môi trường thành một chuẩn mực đạo đức và trách nhiệm xã hội cho mỗi công dân, cần bắt buộc đưa môn Môi trường vào chương trình đào tạo phổ thông. Riêng ở bậc đại học, tùy theo đặc trưng của từng ngành học mà thiết kế chương trình môn học cho phù hợp, nhưng về cơ bản có hai dạng chính là: giáo dục môi trường cho giai đoạn đại cương và giáo dục môi trường chuyên ngành.

Cùng với việc tăng cường giáo dục môi trường trong hệ thống trường học, cần đẩy mạnh các hoạt động giáo dục môi trường trên các phương tiện thông tin đại chúng như giáo dục môi trường cho các nhà quản lý kinh tế, quản trị kinh doanh và hoạch định chính sách các cấp. Với những đối tượng này, những kiến thức về kinh tế môi trường phải là bộ phận bắt buộc trong cơ cấu kiến thức chuyên môn của họ; Với quảng đại quần chúng nhân dân cần có những chương trình truyền thông sâu rộng, thương xuyên, liên tục, qua các chương trình hoạt động bổ ích, thiết thực, tránh hình thức, chung chung, không hiệu quả.

+ Xây dựng thái độ đúng đắn của người dân đối với môi trường và bảo vệ môi trường.

Thái độ của người dân đối với vấn đề môi trường và bảo vệ môi trường được hình thành trên cơ sở nhận thức của họ về vấn đề này. Ngoài ra, qua khảo sát của Viện Khoa học xã hội và nhân văn cho thấy thái độ của người dân đối với vấn đề môi trường và bảo vệ môi trường còn gắn bó chặt chẽ với lợi ích của họ trong việc khai thác và sử dụng môi trường, trong phát triển kinh tế. Phải xây dựng cho người dân lối sống thân thiện với môi trường, ngăn ngừa lối sống hoang phí, tác động xấu đến môi trường.

+ Hình thành ở người dân những hành vi thân thiện với môi trường.

Để hình thành hành vi mới, thân thiện với môi trường, bảo vệ môi trường, cần đảm bảo các điều kiện sau:

- Nâng cao nhận thức về môi trường và bảo vệ môi trường cho người dân. Đây chính là nền tảng cần thiết cho việc hình thành những hành vi mới, thân thiện với môi trường. Cùng với nó phải cung cấp những tri thức cụ thể chỉ dẫn cách thực hiện hành vi thân thiện với môi trường cho người dân.

- Thông thường các hành vi của con người bị chi phối bởi phong tục, tập quán, thói quen và những lợi ích riêng tư. Trong khi đó, môi trường chỉ có thể được bảo vệ, nuôi dưỡng khi người dân có tính cộng đồng cao, biết quan tâm đến lợi ích của những người khác, của cả cộng đồng, của nhân loại. Vì vậy, việc giáo dục tinh thần cộng đồng, xây dựng những định hướng giá trị đúng đắn trong việc sử dụng và khai thác tài nguyên và môi trường là điều kiện vô cùng quan trọng để hình thành hành vi thân thiện với môi trường của người dân. Bên cạnh đó cần xây dựng đồng bộ các văn bản pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường, các chế tài khuyến khích và xử phạt các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến bảo vệ môi trường.

- Nhà nước cần tạo những điều kiện vật chất để người dân, nhất là những người nghèo có thể thay đổi cách sống, cũng như các phương thức canh tác lạc hậu, có hại đến môi trường. Phải lồng ghép vấn đề bảo vệ môi trường với công tác xóa đói giảm nghèo, gắn kết lợi ích của bảo vệ môi trường với lợi ích và mưu sinh hàng ngày của người dân, đặc biệt là dân nghèo. Không thể cô lập và tách rời việc bảo vệ môi trường với các hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác xóa đói giảm nghèo. Điều cần lưu ý là các công cụ tài chính phải được sử dụng mềm dẻo, hợp lý nhằm hạn chế thấp nhất mặt trái của chúng dẫn đến kìm hãm phát triển kinh tế, làm gia tăng đói nghèo hoặc buộc người dân phải vi phạm chúng do những nhu cầu bức bách của cuộc sống.

- Không ngừng nâng cao trình độ học vấn, trình độ dân trí, nhất là cho đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng nghèo, vùng dân tộc, miền núi. Nâng cao tính tích cực của cộng đồng trong hoạt động bảo vệ môi trường.

Để tăng cường trách nhiệm và tính tích cực của cộng đồng trong quản lý môi trường cần phải có sự phân cấp quản lý rõ ràng hơn và có sự chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng. Sự chia sẻ trách nhiệm này cần được thể chế hóa trong hệ thống Luật Bảo vệ môi trường, trong cơ cấu hệ thống quản lý nhà nước đối với

môi trường. Sự phân cấp nhiệm vụ, yêu cầu bảo vệ môi trường trên từng địa bàn cần được tập trung và bao quát, tạo thuận lợi cho sự chủ động của địa phương, cơ sở, cũng như phát huy sức mạnh, lợi thế, năng lực, trách nhiệm của từng cấp, từng cơ sở. Đồng thời, việc phân cấp cần đồng bộ, đầy đủ về cả kinh phí, quyền hạn, quyền lợi trong tổ chức triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường được phân cấp tương ứng.

Phải chú trọng xây dựng mạng lưới quản lý nhà nước về môi trường ở cấp xã. Tăng cường năng lực quản lý và tổ chức thực hiện các quyết định quản lý của tuyến cơ sở và phối hợp hoạt động với hệ thống chính quyền địa phương trong các hoạt động bảo vệ môi trường.

Mức độ hưởng lợi của cộng đồng từ các chính sách môi trường cũng ảnh hưởng rất nhiều đến sự tham gia của cộng đồng. Vì vậy, để đảm bảo cho các quy định về quản lý nhà nước đối với môi trường được thực thi thì các quy định đó phải cụ thể, gắn bó, sát với thực tế cuộc sống của cộng đồng. Cộng đồng phải biết rõ trách nhiệm và quyền lợi của mình khi tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.

Xuất phát từ nét đặc thù của tính cộng đồng, cần chú trọng phát huy vai trò chủ động và tích cực của các tổ chức đoàn thể xã hội (như Hội Phụ nữ, Hội Người cao tuổi, Hội Cựu chiến binh, Hội Nghề nghiệp...) trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện các quy định của địa phương, cũng như các quy định về bảo vệ môi trường của Nhà nước.

- Cần chú trọng hơn nữa vấn đề giáo dục ý thức cộng đồng trong bảo vệ môi trường. Một khi tinh thần cộng đồng được nâng cao, thì áp lực xã hội từ phía cộng đồng sẽ là một thách thức, một nhân tố có khả năng điều chỉnh các hành vi sai trái, có hại đối với môi trường.

- Cần lựa chọn quy mô cộng đồng phù hợp với khả năng tổ chức của người đứng đầu cộng đồng. Ở nước ta quy mô cộng đồng nhỏ như tổ dân phố, xóm, làng, thôn, xã là những quy mô có thể phát huy tốt vai trò quản lý môi trường của mình. Tuy nhiên, do vấn đề môi trường, đôi khi không bị giới hạn bởi ranh

giới địa lý, cho nên hoạt động quản lý môi trường của các cộng đồng nhỏ cần được liên kết với nhau.

Để nâng cao ý thức, trách nhiệm của bảo vệ môi trường, cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội cao, cũng như để ngăn chặn những lệch lạc, sai phạm trong bảo vệ môi trường.

+ Về công tác giáo dục bảo vệ môi trường:

Công tác giáo dục bảo vệ môi trường trong thời gian tới cần tập trung chỉ đạo và thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường và nhiệm vụ giáo dục môi trường. Trước mắt, cần tập trung quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong hệ thống giáo dục từ cấp tiểu học đến trung học cơ sở, trung học phổ thông và các trường đại học, cao đẳng.

- Đưa các nội dung bảo vệ môi trường vào hệ thống giáo dục quốc dân với du học sinh, sinh viên chỉ năm vững, hiểu biết sâu sắc về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về bảo vệ môi trường, mà còn có kiến thức về môi trường để tự giác thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường.

- Cần khẩn trương xây dựng chương trình, phương pháp giáo dục môi trường thống nhất trong cả nước. Đầu tư thỏa đáng cho công tác nghiên cứu lý luận khoa học về môi trường, nội dung và phương pháp giáo dục môi trường qua các môn học.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục môi trường. Cập nhật thông tin về giáo dục môi trường trong nước và quốc tế, nhanh chóng hòa nhập vào mạng lưới giáo dục môi trường trong khu vực và thế giới.

+ Về công tác tuyên truyền bảo vệ môi trường:

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về bảo vệ môi trường cho Hội đồng nhân dân các cấp. Đối tượng này không chỉ trang bị những kiến thức về hoạt động giám sát của mình trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, mà còn phải được trang bị những kiến thức pháp luật về bảo vệ môi

trường như Luật Bảo vệ môi trường năm 2005 và các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường khác.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc phối hợp tuyên truyền về bảo vệ môi trường trên các phương tiện thông tin đại chúng. Trong thời gian tới cần tiếp tục phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực môi trường, phản ánh kịp thời và toàn diện các vấn đề môi trường bức xúc đang được xã hội quan tâm. Bên cạnh việc tiếp tục duy trì các hình thức tuyên truyền nói trên, cần mở rộng thêm các hình thức tuyên truyền khác như thi viết bút ký về bảo vệ môi trường, sáng tác các tác phẩm về bảo vệ môi trường .v.v..

Mở các lớp tập huấn nâng cao nhận thức về môi trường và bồi dưỡng nghiệp vụ tuyên truyền, vận động, giám sát thực hiện bảo vệ môi trường cho cán bộ chủ chốt của Mặt trận các cấp trong cả nước.

Mở thêm các chuyên mục về bảo vệ môi trường trên các báo như báo Đại đoàn kết, Tạp chí Mặt trận, báo Người Công giáo Việt Nam... Phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam xây dựng các phóng sự về toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng các mô hình thí điểm lồng ghép nhiệm vụ bảo vệ môi trường vào cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Ngoài ra, việc đầu tư cho bảo vệ môi trường cũng là một trong những giải pháp quan trọng nâng cao ý thức người dân và doanh nghiệp. Cần xây dựng cơ sở thực tiễn cho việc phân bổ nguồn vốn này một cách hợp lý, khoa học, tránh dàn trải, kém hiệu quả. Cần có cơ chế giám sát của người dân vào việc sử dụng nguồn kinh phí này cho đúng mục đích.

Sớm ban hành cơ chế sử dụng nguồn thu từ thuế, phí bảo vệ môi trường, tiền phạt vi phạm bảo vệ môi trường và nguồn viện trợ ODA cho bảo vệ môi trường. Việc ký quỹ bảo vệ môi trường cần thực hiện nghiêm túc.

Bên cạnh đó, cần khuyến khích các cá nhân nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, đặc biệt là các nghiên cứu về xử lý chất thải, nghiên cứu về chế tạo các công cụ, thiết bị bảo vệ môi trường, nghiên cứu việc sản xuất và sử dụng nhiên liệu sinh học, năng lượng sạch, năng lượng tái sinh và các sản phẩm thân thiện với môi trường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong

bảo vệ môi trường. Xây dựng và nhân rộng các mô hình về sản xuất sạch hơn. Hoàn thiện hệ thống quy chuẩn môi trường quốc gia. Xây dựng và tổ chức thực hiện đề án thúc đẩy chuyển giao và ứng dụng công nghệ môi trường.

